

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 26 /9/2023

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Măng và Ông Tao Văn Xanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chảo Hò Sơn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Đặng Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 80/2023/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2023 về “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Tẩn Pà M, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ 3, phường Q T, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Tẩn L U, sinh năm 1986; Địa chỉ: bản Bành Ph, xã T Ph, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn đề ngày 25/7/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của chị Tẩn Pà M là Nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ngày 03/3/2007 chị M và anh Tẩn L U sau một thời gian tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Chị M và anh U về chung sống với nhau như vợ chồng tại gia đình nhà anh Tẩn L U. Tại bản B Ph, xã T Ph, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cho đến năm 2014. Tuy nhiên trong quá trình chung sống, do cả hai vợ chồng không am hiểu pháp luật nên anh chị không đến

Ủy ban nhân dân đề đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống, chị Mẫy và anh Tần Lao U sống với nhau rất hòa thuận, hạnh phúc và vợ chồng anh chị có với nhau được 03 con chung, cháu thứ nhất tên là Tần Sun M , sinh ngày 13/3/2008; cháu thứ hai Tần Mỹ L , sinh ngày 18/10/2009 và cháu thứ ba tên là Tần Mỹ L , sinh ngày 06/4/2011. Hiện tại 03 cháu đều đang sinh sống cùng với tôi tại tổ 3, phường Q T , thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Đến khoảng tháng 01 năm 2014 bản thân chị M nhận thấy anh Tần L U và chị không hợp nhau về tính cách, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, hay cãi nhau do quá bất đồng quan điểm sống, do buồn chán cuộc sống chung vợ chồng nên chị Mẫy đã bỏ về nhà bố mẹ để được một khoảng thời gian. Từ khi vợ chồng chị M và anh Tần L U, ly thân vào năm 2014 cho đến nay, không ai còn điện thoại hỏi thăm nhau nữa. Chị M phải tự thân một mình đi làm thêm đủ mọi nghề để kiếm tiền nuôi các con ăn học. Mặc dù vợ chồng chị M và anh U đã nhiều lần ngồi lại với nhau trao đổi để tìm ra cách giải quyết mâu thuẫn, cũng như đã được hai bên gia đình khuyên bảo, hòa giải cho vợ chồng nhưng tình cảm vợ chồng anh chị vẫn không thành. Hiện nay do vợ chồng chị M và anh Tần L U đã ly thân thời gian dài, không quan tâm đến nhau nữa, tình cảm vợ chồng giữa chị M và anh Tần L U không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Từ các lý do nêu trên, đến nay chị Mẫy làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu giải quyết cho chị M được ly hôn với anh Tần L U, để chấm dứt tình trạng hôn nhân như hiện nay.

Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Tần Pà M và anh Tần L U có với nhau 03 con chung là cháu Tần Sun M , sinh ngày 13/3/2008; cháu Tần Mỹ L , sinh ngày 18/10/2009 và cháu Tần Mỹ L , sinh ngày 06/4/2011. Hiện tại cháu 03 cháu đang sống cùng tôi tại tổ 3, phường Q T , thành phố Lai Châu. Sau khi ly hôn chị M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu 03 con chung cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Tần L U có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, chị Mẫy nhất trí. Chị Tần Pà Mẫy không yêu cầu anh Tần L U phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh U nhất trí nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và khoản nợ chung: chị M và anh Tần L U không có tài sản chung, không có khoản nợ chung trong thời gian chung sống nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Tần L U: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Tần L U đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng, không có lý do, không gửi cho Tòa án văn bản ý kiến của mình về việc giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án không thu thập được nội dung ý kiến của anh Tần L U. Tòa án đã tiến

hành xác minh tại địa phương nơi cư trú của bị đơn anh Tẩn L U và thực hiện việc tổng đạt, niêm yết các văn bản Tổ tụng của Tòa án bảo đảm đúng quy định tại Điều 177, Điều 179 của Bộ luật Tổ tụng dân sự đối với bị đơn anh Tẩn Lao U.

Tại biên bản xác minh ngày 10/8/2023, Ủy ban nhân dân xã Tà Phìn Ông Chèo Siêu S ; trưởng bản, bản B Ph , xã Tả Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cho biết: Hiện tại anh Tẩn L U và chị Tẩn Pà M không sống chung với nhau. Anh U và chị M có 03 con. Hiện 03 cháu đang ở với mẹ tại thành phố Lai Châu. Anh Tẩn L U có hộ khẩu thường trú tại bản Bành Ph , xã Tả Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên anh U không thường xuyên sinh sống tại xã Tả Phìn mà anh U hiện nay đăng ký tạm trú tại khu phố 5, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Còn anh Tẩn L U làm gì, ở đâu thì ông không được rõ. Về tình trạng hôn nhân giữa anh U và chị M trước đây sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn. Đến nay tình cảm giữa anh U và chị M không còn, anh chị ly thân đã lâu. Đến nay chị M làm đơn yêu cầu Tòa án không công nhận anh chị là vợ chồng. Ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của Pháp luật.

Tại biên bản xác minh, ngày 26/7/2023 ông Chèo Là Châu, Công an xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ cho biết: Anh Tẩn L U, sinh năm 1986, có hộ khẩu thường trú tại: bản B Ph , xã Tả Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Hiện nay anh Tẩn L U tạm trú tại khu 5, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Hiện nay không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì thì anh không rõ.

Tại biên bản xác minh, ngày 26/7/2023 ông Phùng Việt A , Công an thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ cho biết: Anh Tẩn Lao U, sinh năm 1986, có hộ khẩu thường trú tại: bản Bành Ph , xã Tả Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Không đăng ký tạm trú tại thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Hiện anh U đang ở đâu thì ông không biết.

Tại biên bản lấy ý kiến của người chưa thành niên, ngày 10 tháng 8 năm 2023 cháu Tẩn Sun M , sinh ngày 13/3/2008; cháu Tẩn Mỹ L , sinh ngày 18/10/2009 và cháu Tẩn Mỹ L , sinh ngày 06/4/2011, đều trình bày: Hiện các cháu đang ở với Mẹ, tại tổ 3, phường Q T , thành phố Lai Châu. Các cháu đều biết bố mẹ các cháu hay cãi nhau và đã sống ly thân từ lâu rồi, hiện bố mẹ không ở với nhau nữa mà đã ly thân từ năm 2014 cho đến nay, không còn ở chung với nhau nữa. Nếu bố mẹ ly hôn, nguyện vọng của cháu Tẩn Sun M , cháu Tẩn Mỹ L và cháu Tẩn Mỹ L muốn ở với mẹ Tẩn Pà M vì mẹ các cháu luôn quan tâm và chăm sóc các cháu từ nhỏ và nuôi các cháu ăn học cho đến nay.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ phát biểu

ý kiến:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã được đảm bảo theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật TTDS; khoản 1 Điều 14, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, khoản 1 Điều 59, Điều 81, khoản 2 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Tần Pà M, xử: Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Tần Pà M và anh Tần L U; Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Do anh Tần L U thường xuyên không có mặt tại nơi cư trú, không rõ địa chỉ, từ khi ly thân cho đến nay anh Tần Lao U không quan tâm, thăm nom, chăm sóc con cái cả về vật chất lẫn tinh thần, việc nuôi dưỡng, chăm sóc con cái đều do chị Tần Pà M đảm nhiệm. Để đảm bảo đúng quyền lợi cho con chung, cũng như nguyện vọng của các con chung. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Giao 03 cháu Tần Sun M, sinh ngày 13/3/2008; cháu Tần Mỹ L, sinh ngày 18/10/2009 và cháu Tần Mỹ L, sinh ngày 06/4/2011 cho chị Tần Pà M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 03 con chung cho đến khi các cháu Tần Sun M, cháu Tần Mỹ L và cháu Tần Mỹ L trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Tần L U được quyền đi lại, thăm nom con chung nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con. Chị M không yêu cầu anh U phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét giải quyết.

Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Về án phí dân sự sơ thẩm: đề nghị Hội đồng xét xử. Buộc chị Tần Pà M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị M đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai số AA/2021/0000218 ngày 25/7/2023 tại Cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào diễn biến phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Tẩn Pà Mẫy có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn giữa chị Tẩn Pà Mẫy và anh Tẩn Lao U. Chị Tẩn Pà Mẫy có địa chỉ tại Tổ 3, phường Q T , thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu và anh Tẩn L U có địa chỉ nơi cư trú tại bản Bành Ph , xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng cho chị Tẩn Pà M và anh Tẩn L U đúng theo quy định tại khoản 2, khoản 5 Điều 177, Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ngày 12/9/2023, Tòa án đưa vụ án ra xét xử nhưng bị đơn anh Tẩn L U vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 26/9/2023. Tuy nhiên bị đơn là anh Tẩn L U vẫn vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Tẩn Pà M và anh Tẩn L U chung sống với nhau như vợ chồng từ ngày 03/3/2007 và được tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của dân tộc Dao nhưng không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu anh chị chung sống với hạnh phúc rất hạnh phúc và có với nhau 03 con chung là cháu Tẩn Sun M , sinh năm 2008, Tẩn Mý L , sinh năm 2009 và cháu Tẩn Mý L . Đến tháng 01 năm 2014 chị Mẫy cảm thấy anh Tẩn L U và chị M không hợp nhau về tính cách, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, hay cãi nhau do quá bất đồng quan điểm sống, do buồn chán cuộc sống chung vợ chồng nên chị Mẫy đã bỏ về nhà bố mẹ để được một khoảng thời gian. Từ khi vợ chồng chị M và anh Tẩn L U ly thân vào năm 2014 cho đến nay, không ai còn điện thoại hỏi thăm nhau nữa. Chị M phải tự thân một mình đi làm thêm đủ mọi nghề để kiếm tiền nuôi các con ăn học. Mặc dù khi xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng anh chị đã nhiều lần ngồi lại với nhau trao đổi để tìm ra cách giải quyết mâu thuẫn, cũng như đã được hai bên gia đình khuyên bảo, hòa giải cho vợ chồng anh chị nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thành. Hiện nay do vợ chồng chị M và anh U đã sống

ly thân thời gian dài, không quan tâm đến nhau nữa, tình cảm vợ chồng giữa chị Mẫy và anh Tần L U không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Đến nay chị M làm đơn này yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu giải quyết cho chị M được ly hôn với anh Tần L U, để chấm dứt tình trạng hôn nhân như hiện nay. Xét thấy tình cảm giữa chị Mẫy và anh U không còn, những mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị không có thể hàn gắn và khắc phục được. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã giải thích về thủ tục đăng ký kết hôn và tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng anh Tần L U không hợp tác, nên chị M có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mẫy, không công nhận chị Mẫy và anh Tần L U là vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; khoản 1 Điều 131, Điều 9, Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC- BTP, ngày 06/01/2016 của liên ngành Tòa án nhân dân- Viện kiểm sát nhân dân- Bộ Tư pháp.

[3] Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Tần Pà M và anh Tần L U có 03 con chung là cháu Tần Sun M , sinh ngày 13/3/2008; cháu Tần Mỹ L , sinh ngày 18/10/2009 và cháu Tần Mỹ L , sinh ngày 06/4/2011. Hiện tại cháu 03 cháu đang sống cùng với chị M tại tổ 3, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu. Theo đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, Chị Tần Pà Mẫy, trình bày: Sau khi ly hôn với anh Tần Lao U, chị Mẫy có nguyện vọng và mong muốn là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là các cháu Tần Sun M ; cháu Tần Mỹ L và cháu Tần Mỹ L cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Tần L U được quyền đi lại, thăm nom con chung nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con. Chị M không yêu cầu anh Tần L U phải cấp dưỡng nuôi con chung , do anh Tần Lao U không có điều kiện kinh tế và hay đi làm ăn xa nên không yêu cầu Tòa án, xem xét giải quyết.

Tại biên bản lấy ý kiến của người chưa thành niên, ngày 10 tháng 8 năm 2023 cháu Tần Sun M , sinh ngày 13/3/2008; cháu Tần Mỹ L , sinh ngày 18/10/2009 và cháu Tần Mỹ L , sinh ngày 06/4/2011, đều trình bày: Hiện các cháu đang ở với Mẹ là chị M , tại tổ 3, phường Q T , thành phố Lai Châu. Các cháu đều biết bố mẹ các cháu hay cãi nhau và đã sống ly thân từ lâu rồi, hiện bố mẹ không ở với nhau nữa mà đã li thân từ năm 2014 cho đến nay, không còn ở chung với nhau nữa. Nếu bố mẹ ly hôn, nguyện vọng của cháu Tần Sun M ; cháu Tần Mỹ L và cháu Tần Mỹ L muốn ở với mẹ Tần Pà M vì mẹ các cháu

luôn quan tâm và chăm sóc các cháu từ nhỏ và nuôi các cháu ăn học cho đến nay.

Hội đồng xét xử, thấy rằng: Trong khoảng thời gian ly thân giữa chị Mẫy và anh Tần L U từ năm 2014 cho đến nay. Việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các con đều do chị Tần Pà M một mình đảm nhiệm chăm sóc và nuôi dưỡng và giáo dục các cháu. Do vậy, anh Tần L U là người không đủ điều kiện về tinh thần cũng như vật chất để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung là cháu Tần Sun M , cháu Tần Mỹ L và cháu Tần Mỹ L được, vì hiện nay cả 03 cháu đang học tập và sinh sống với chị Mẫy đã ổn định về thể chất và tinh thần, nếu giao cho anh Tần L U sẽ ảnh hưởng đến tâm sinh lý của các cháu. Để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho các con chung của vợ chồng chị Mẫy và anh U. Sau khi ly hôn được phát triển tốt nhất về cả thể chất lẫn tinh thần cũng như theo nguyện vọng chính đáng của các cháu và mong muốn của chị Tần Pà M là được chăm lo, giáo dục cho 03 con chung là cháu Tần Sun M , cháu Tần Mỹ Lai và cháu Tần Mỹ L cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Giao 03 con chung là cháu Tần Sun Mẫy, sinh ngày 13/3/2008; cháu Tần Mỹ L , sinh ngày 18/10/2009 và cháu Tần Mỹ L , sinh ngày 06/4/2011 cho chị Tần Pà M là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục các cháu cho đến khi các cháu thành niên đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Tần L U được quyền đi lại, thăm nom con chung nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục các con. Chị Tần Pà M không yêu cầu anh Tần L U phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

[4] Về tài sản chung, khoản nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí : Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc chị Tần Pà Mẫy phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị M đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai số AA/2021/0000218, ngày 25/7/2023 tại Cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

[6] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, đã đưa ra đề nghị về việc giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật và nội dung vụ án, vì vậy cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 40, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, các Điều 147, 266, 271, 273, của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; khoản 1 Điều 131, các Điều 9, 14, 15, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 06/01/2016 của liên ngành Tòa án nhân dân - Viện kiểm sát nhân dân - Bộ Tư pháp; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Tần Pà M .

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Tần Pà M và anh Tần L U.

- Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Giao 03 con chung là cháu Tần Sun M , sinh ngày 13/3/2008, Tần Mỹ L , sinh ngày 18/10/2009 và cháu Tần Mỹ L , sinh ngày 06/4/2011 cho chị Tần Pà M là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục các cháu cho đến khi các cháu thành niên đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Tần L U được quyền đi lại, thăm nom con chung nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục các con. Chị Tần Pà M không yêu cầu anh Tần L U phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

- Về tài sản chung và khoản nợ chung: chị M và anh Tần L U không có tài sản chung, không có khoản nợ chung trong thời gian chung sống nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: chị Tần Pà M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị M đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai số AA/2021/0000218, ngày

25/7/2023 tại Cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. (chị M đã nộp đủ).

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Tần Pà M có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/9/2023; bị đơn anh Tần L U vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Các đương sự;
- Chi cục THA huyện Sìn Hồ;
- UBND xã T Ph ;
- UBND p. Q T , Tp Lai Châu;
- Lưu hồ sơ - TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Ngoãn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

